

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO
Số giấy phép/License No.: 1119
Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA
Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising Organization:

Tên/Name: SHINWA BUSINESS SUPPORT COOPERATIVE
(新和企業サポート協同組合)
Số giấy phép/License No.: 許1704000501
Tên người đại diện/Name of Representative: TAKAHASHI KOUKO (高橋 孝子)
Địa chỉ/Address: Saitama-ken, Koshigaya-shi, Fukuroyama 1184-8
(埼玉県越谷市袋山1184-8)
Điện thoại/Tel: (+81) 48-975-1919

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing Organization:

Tên/Name: KABUSHIKIGAISHA TRUST /株式会社TRUST
Mã số pháp nhân/Corporate No.:
Tên người đại diện/Name of Representative: NARITA MASAACKI /成田 昌昭
Địa chỉ/Address: Saitama-ken, Kawaguchi-shi, Higashi Uchino56-184
/埼玉県川口市東内野56-184
Điện thoại/Tel: (+81) 48-235-1895

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	QUAN VAN THUONG	23/08/1999	Nam/ Male		Water proofing	01/10/2024
2	CAO VAN PHI	14/02/1996	Nam/ Male		Water proofing	01/10/2024

Ngày/Date 04 tháng/month 04 năm/year 2024

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas Labour – Dolab.

